

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Số: /UBND-NV

Thạch An, ngày tháng 5 năm 2025

V/v hướng dẫn tổng kết công
tác thi đua và bình xét khen
thưởng thành tích
năm học 2024 - 2025

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thạch An;
- Khối thi đua các trường học năm học 2024 - 2025;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc thành lập cụm, khối thi đua thuộc tỉnh; Thông báo số 12/TB-HĐTĐKT ngày 12/11/2024 của Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh Cao Bằng về thông báo Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND huyện Thạch An về công tác thi đua, khen thưởng năm 2025;

Thực hiện Công văn số 1051/SNV-BTĐKT ngày 20/5/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng về việc tiếp nhận hồ sơ khen thưởng thành tích công tác ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 - 2025.

Để công tác tổng kết, bình xét khen thưởng thành tích công tác năm học 2024 - 2025 đạt hiệu quả, UBND huyện Thạch An hướng dẫn tổng kết công tác thi đua và bình xét khen thưởng thành tích công tác năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1.1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh.

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn

quốc hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh đề tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.
- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh.

1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét hằng năm vào dịp tổng kết năm học đối với ngành giáo dục và đào tạo cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận. ,
- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng cơ sở.

1.4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét hằng năm vào dịp tổng kết năm học đối với ngành giáo dục và đào tạo đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Tích cực học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

2.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” đề tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;

- Nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

2.2. Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”

Đối tượng gồm: các đơn vị tham gia khối thi đua trường học huyện Thạch An theo Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc thành lập cụm, khối thi đua thuộc tỉnh.

Tiêu chuẩn: Là tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của khối thi đua và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.

- Nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được bình xét, suy tôn là đơn vị dẫn đầu khối thi đua và đạt được tổng số điểm thi đua từ 900 điểm trở lên (Thang điểm 1.000);

- Đạt tỷ lệ phiếu bầu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh.

2.3. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.4. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1.1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau đây:

Đã được tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

1.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt tiêu chuẩn sau đây:

Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

2.1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau đây:

Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2.2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt tiêu chuẩn sau đây:

Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Các đơn vị thành viên tham gia khối thi đua đạt 850 điểm trở lên (thang điểm 1.000) và đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản liên quan thì khối suy tôn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

III. SỐ LƯỢNG TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Cấp nhà nước

Các đơn vị trường học, Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát và đề nghị UBND huyện thẩm định, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

2. Cấp tỉnh

- Các khối thi đua các đơn vị trường học được đề nghị UBND huyện trình UBND tỉnh tặng 01 Cờ thi đua cho đơn vị dẫn đầu khối (Điểm thi đua đạt từ 900 điểm trở lên, thang điểm 1.000).

- Khối thi đua các đơn vị trường học thực hiện bình xét và đề nghị UBND huyện trình UBND tỉnh tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”; “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”; Bằng khen cho các tập thể, cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

3. Cấp huyện

- Các khối thi đua, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho các tập thể đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Các đơn vị, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho các cá nhân đủ điều kiện theo quy định.

IV. HỒ SƠ THỦ TỤC TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ khen thưởng cấp nhà nước

- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân theo mẫu tại phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 98/2023/NĐ-CP.

- Biên bản họp xét và tờ trình đề nghị khen thưởng có danh sách trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo.

- Số lượng: 03 bộ bản chính.

Lưu ý: Báo cáo thành tích của cá nhân cần đưa nội dung hiệu quả đạt được khi áp dụng sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

2. Hồ sơ khen thưởng cấp tỉnh

- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân theo mẫu tại phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 98/2023/NĐ-CP.

Đối với tập thể đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh” và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Báo cáo thành tích của tập thể có xác nhận của Trưởng khối thi đua và kèm bảng chấm điểm các tiêu chí thi đua.

- Biên bản họp xét và tờ trình đề nghị khen thưởng có danh sách trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo.

- Số lượng: 02 bộ bản chính.

3. Hồ sơ khen thưởng cấp huyện

- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân theo mẫu tại phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 98/2023/NĐ-CP.

- Biên bản họp xét và tờ trình đề nghị khen thưởng có danh sách trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo.

- Số lượng: 01 bộ bản chính.

V. CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG XÉT KHEN THƯỞNG

1. Đối với tập thể có kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức đảng hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ; cá nhân là lãnh đạo cơ quan, đơn vị bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; nội bộ mất đoàn kết, để xảy ra vụ việc gây ảnh hưởng xấu trong dư luận xã hội.

Trường hợp cá nhân là lãnh đạo, thời điểm vi phạm ở đơn vị nào theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền thì tính vào kết quả xét khen thưởng của đơn vị đó.

2. Không xét khen thưởng cho người đứng đầu đơn vị nếu trong năm cơ quan, đơn vị để xảy ra hoặc cá nhân trực tiếp liên quan đến vụ việc tiêu cực, tham nhũng, sai phạm trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có dấu hiệu sai phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận (Trừ trường hợp người đứng đầu mới được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm không liên quan đến tiêu cực, tham nhũng, sai phạm của đơn vị).

Lưu ý: Khi xét khen thưởng cho người đứng đầu đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

3. Đơn vị có các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, có sai phạm trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền; đơn vị có tiêu chí thi đua không thực hiện hoặc có tiêu chí thi đua được đánh giá, phân loại ở mức yếu (kém); đơn vị không gửi báo cáo sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong năm theo quy định; đơn vị không đạt tiêu chuẩn cơ quan, đơn vị văn hóa; đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ban thường vụ Huyện ủy bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (*trừ trường hợp đơn vị tự phát hiện và báo cáo cấp trên tiến hành xử lý kỷ luật theo quy định*); Đơn vị để xảy ra tai nạn lao động gây chết người.

4. Chưa xét tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

VI. TUYỂN TRÌNH VÀ THỜI HẠN TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Các đơn vị trường học: Tiến hành bình xét các danh hiệu thi đua và thực hiện việc chấm điểm thi đua theo nội dung bảng chấm điểm; các đơn vị trong khối thi đua thống nhất, cụ thể hóa các chỉ tiêu vào bảng điểm và quy định số điểm cho từng chỉ tiêu đảm bảo không vượt quá tổng số điểm quy định là 1.000 điểm (*có mẫu biểu chấm điểm kèm theo*). Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân, bảng chấm điểm thi đua thể hiện số liệu đầy đủ theo kết quả thực hiện và chỉ tiêu kế hoạch giao đầu năm học và so sánh tỷ lệ % thực hiện so với cùng kỳ năm trước.

+ Tổng hợp hồ sơ đầy đủ gồm: Tờ trình + Biên bản họp xét + Danh sách trích ngang có tóm tắt thành tích theo tiêu chuẩn khen thưởng + Báo cáo thành tích các tập thể, cá nhân gửi về đơn vị trường khối thi đua.

+ Căn cứ hồ sơ đề nghị khen thưởng và kết quả chấm điểm của các đơn vị trong khối. Trưởng khối thi đua có trách nhiệm tổ chức cuộc họp các đơn vị thành viên trong khối và mời đại diện chuyên viên phụ trách khối của phòng Giáo dục và Đào tạo tham dự để tiến hành bình xét và chấm điểm thi đua theo các tiêu chí chấm điểm.

2. Trưởng khối giao ước thi đua: Lập hồ sơ đề nghị khen thưởng nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo để thẩm định (trừ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên) **trong ngày 03/6/2025**.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định và hoàn thiện các thủ tục hồ sơ trình UBND huyện **trong ngày 09/6/2025** qua hệ thống Quản lý điều hành văn bản iOffice và nộp bản giấy trực tiếp tại phòng Nội vụ huyện. (*Bao gồm: Biên bản, tờ trình, danh sách trích ngang có tóm tắt thành tích theo tiêu chuẩn khen thưởng và báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân*).

4. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Thạch An nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng về UBND huyện **trong ngày 09/6/2025** qua hệ thống Quản lý điều hành văn bản iOffice và nộp bản giấy trực tiếp tại phòng Nội vụ huyện. (*Bao gồm: Biên bản, tờ trình, danh sách trích ngang có tóm tắt thành tích theo tiêu chuẩn khen thưởng và báo cáo thành tích của các cá nhân*).

VII. CĂN CỨ XÉT THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Để đảm bảo cho công tác bình xét thi đua, khen thưởng đối với ngành giáo dục và đào tạo năm học 2023 - 2024 được chính xác, khách quan, công bằng và kịp thời, UBND huyện đề nghị:

1. Các cơ quan, đơn vị có phát động, vận động ủng hộ các loại quỹ nhân đạo, từ thiện, quỹ xây dựng nông thôn mới, quỹ vì người nghèo... Gửi danh sách các cơ quan, đơn vị chưa ủng hộ các loại quỹ nhân đạo, từ thiện, quỹ xây dựng nông thôn mới, quỹ vì người nghèo... năm 2024 về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) **chậm nhất ngày 03/6/2025**.

2. Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Cao Bằng và công an các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thạch An gửi danh sách các cá nhân (là viên chức

giáo viên) vi phạm Luật giao thông và các vi phạm pháp luật khác (đánh bạc, gây rối mất trật tự công cộng, vi phạm hành chính,...) về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) **chậm nhất ngày 03/6/2025** (*Thời gian tính từ ngày 01/6/2024 đến thời điểm 31/5/2025*).

Trên đây là nội dung hướng dẫn tổng kết công tác thi đua và xét khen thưởng thành tích công tác năm học 2024 - 2025, UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ, SĐT 0973.075.505) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Công an huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV_(T).

CHỦ TỊCH

Nông Thế Phúc